

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:

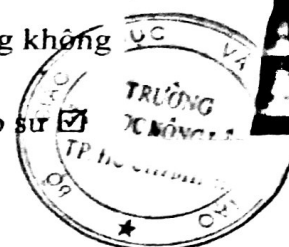


(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ☐; Phó giáo sư ☒

Đối tượng: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Cơ khí; Chuyên ngành: Cơ khí - Động lực.



A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

- Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Thanh Hào.
- Ngày tháng năm sinh: 06/11/1973; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam.
- Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒
- Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xuân Hồng, Xuân Trường, Nam Định.
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Số 111/6, Đường TTH13, Phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Khoa Cơ khí Công nghệ, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh, Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại di động: 0949.121898; Địa chỉ E-mail: nt.hao@hcmuaf.edu.vn.
- Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):
Từ năm 1997 đến năm 1999: Tu nghiệp sinh tại Nhật Bản.
Từ năm 1999 đến năm 2001: Trưởng phòng kỹ thuật công ty HuuHong.
Từ năm 2001 đến năm 2005: Kỹ sư trưởng công ty Tư vấn - Thiết kế - Thi công Mitani Sangyo.
Từ năm 2005 đến năm 2014: Giảng viên Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
Từ năm 2014 đến năm 2019: Giảng viên Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh.

Chức vụ: Hiện nay: Phó trưởng Bộ môn; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng khoa.

Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban, trường, viện; thuộc Bộ): Khoa Cơ khí Công nghệ, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Địa chỉ cơ quan: Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại cơ quan: 08.8963340; Địa chỉ E-mail: kek@hcmuaf.edu.vn; Fax: 08.8960713.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh; Trường Đại học Văn Lang; Đại học Konkuk.

8. Đã nghỉ hưu từ tháng năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi có hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Học vị:

– Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 9 năm 1997, ngành: Cơ khí, chuyên ngành: Nhiệt lạnh.

Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh.

– Được cấp bằng ThS ngày 27 tháng 10 năm 2004, ngành: Cơ khí, chuyên ngành: Cơ khí.

Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh.

– Được cấp bằng TS ngày 09 tháng 2 năm 2009, ngành: Cơ khí, chuyên ngành: Cơ khí.

Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Trường Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh.

– Được cấp bằng TSKH ngày.....tháng.....năm....., ngành:, chuyên ngành:

Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày.....tháng.....năm....., ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Cơ khí - Động lực.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu: Nghiên cứu quá trình cháy của nhiên liệu trong các buồng đốt công nghiệp và buồng đốt turbine khí. Đặc biệt là các nguyên cứu chuyên sâu dòng hai pha rối xoáy như xây dựng mô hình toán, phương pháp giải mô hình toán và lập trình mô phỏng số. Ngoài ra, do sản phẩm cháy có thể gây ô nhiễm

môi trường nên một hướng nghiên cứu mới cũng đã và đang được triển khai đó là xây dựng một số mạng phản ứng hóa học (CRN 6 thành phần, CRN 8 thành phần, CRN 12 thành phần, CRN 24 thành phần) để đánh giá mức độ hình thành NO_x, CO...

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành 01 đề tài NCKH cấp Nhà nước;
- Đã hoàn thành 02 đề tài NCKH cấp Cơ sở;
- Đã công bố 16 bài báo KH trong nước, 11 bài báo KH ở ngoài nước;
- Số sách đã xuất bản 10;

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất (sách hoặc đề tài NCKH hoặc bài báo KH). Với sách: ghi rõ tên sách, tên các tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN (nếu có); với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên các tác giả, tên tạp chí đăng, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ thuộc loại nào: SCI, SCIE, ISI, Scopus (đối với KHTN-CN); SSCI, A&HCI, ISI, Scopus (đối với KHXXH-NV), chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số H của ứng viên.

- *Improved Chemical Reactor Network Application for Predicting the Emission of Nitrogen Oxides in a Lean Premixed Gas Turbine Combustor, T.H. Nguyen, Combustion Explosion and Shock Waves, Vol.55, No.3, pp. , 2019, SCIE, IF: 1.114.*

Đây là công trình nghiên cứu cải tiến mô hình mạng phản ứng hóa học (CRN) 24 thành phần nhằm mục đích dự đoán phát thải khí NO_x trong buồng đốt turbine khí. Mô hình CRN 24 thành phần được xây dựng dựa trên kết quả mô phỏng buồng đốt turbine khí bằng phần mềm CFD. Việc phát thải khí NO_x được xác định bằng CRN 24 thành phần cho kết quả phù hợp với dữ liệu đo từ thực nghiệm tại Viện nghiên cứu năng lượng điện Hàn Quốc. Mô hình CRN 24 thành phần có thể được ứng dụng để xử lý cơ chế phản ứng hóa học phức tạp. Ngoài ra, mô hình này còn có thể được sử dụng như một công cụ dùng để phân tích các hệ thống buồng đốt nhưng không tốn kém quá nhiều thời gian.

- *Chemical Reactor Network Application to Predict the Emission of Nitrogen Oxides in an Industrial Combustion Chamber, T.H. Nguyen, Combustion Explosion and Shock Waves, Vol.53, No.4, pp. 406-410, 2017, SCIE, IF: 1.114.*

Đây là mô hình mạng phản ứng hóa học (CRN) mới được phát triển nhằm mục đích dự đoán phát thải NO_x trong buồng đốt công nghiệp sử dụng nhiên liệu khí hóa lỏng (LPG). Các điều kiện biên và thông số vận hành được sử dụng trong mô hình này là các điều kiện hoạt động điển hình của buồng đốt công nghiệp. Việc phát thải khí NO_x được xác định bằng CRN mới cho kết quả phù hợp với dữ liệu đo từ thực nghiệm tại Viện nghiên cứu năng lượng điện Hàn Quốc. Mô hình CRN mới này có thể được sử dụng như một công cụ dùng để ước tính chính xác phát thải NO_x trong các buồng đốt công nghiệp.

- *A chemical reactor network for oxides of nitrogen emission prediction in gas turbine combustor, Nguyen Thanh Hao, Journal of Thermal Science, Vol.23, No.3, pp. 279-284, 2014, SCIE, IF: 0.678.*

Nghiên cứu này trình bày ứng dụng của mô hình mạng phản ứng hóa học (CRN) mới nhằm mục đích dự đoán phát thải khí NO_x trong buồng đốt turbine khí. Mô hình

CRN 12 thành phần được xây dựng dựa trên kết quả mô phỏng buồng đốt turbine khí bằng phần mềm CFD.

– *Nguyen Thanh Hao, Improved understanding of k-ε turbulence model for non-homogenous two-phase flows in industrial combustor, Asia Business Consortium Journal - USA Chapter EI, Vol.2 No.1, pp. 9-20, 2014.*

Nghiên cứu này trình bày một mô hình rối mới được phát triển từ mô hình k-ε dùng để áp dụng cho các dòng chảy rối hai pha không đồng nhất. Các phương trình được thiết lập dựa trên nguyên lý cân bằng giữa pha khí và pha thứ hai. Do đó, động năng rối k và tốc độ tiêu tán rối ϵ trong mô hình k-ε của pha khí được thay thế bằng động năng rối k_g và tốc độ tiêu tán rối ϵ_g . Tương tự, động năng rối k và tốc độ tiêu tán rối ϵ trong mô hình k-ε của pha thứ hai được thay thế bằng động năng rối k_p và tốc độ tiêu tán rối ϵ_p . Mô hình rối mới 4 thành phần $k_g-k_p-\epsilon_g-\epsilon_p$ có thể được ứng dụng để giải quyết các bài toán dòng chảy hai pha trong nghiên cứu tự nhiên cũng như trong kỹ thuật.

– *Giáo trình Kỹ thuật năng lượng tái tạo, Nguyễn Thanh Hào (Chủ biên) – Nguyễn Huy Bích, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2015, ISBN: 978-604-73-3452-0.*

Trong thời kỳ công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước, nhu cầu lớn về năng lượng nói chung, điện năng nói riêng sẽ là động lực gia tăng mạnh số lượng các dự án sản xuất điện năng ở mọi quy mô. Hoạt động sản xuất này sẽ đem lại hiệu quả kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu rất bức bách về điện năng ở nước ta, song đó cũng là loại hình công nghiệp có nhiều nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái cho hầu hết các thành phần môi trường trên quy mô lớn, trong quy hoạch hệ thống điện quốc gia. Trong bối cảnh đó, các chuyên gia kinh tế năng lượng đã dự báo đến trước năm 2020, Việt Nam sẽ phải nhập khoảng 12 ÷ 20% năng lượng, đến năm 2050 lên đến 50 ÷ 60% (chưa kể điện hạt nhân). Trong tình hình năng lượng hiện nay của chúng ta, lĩnh vực điện năng chủ yếu dựa vào nhiệt điện và thủy điện. Thủy điện tuy có tiềm năng phát triển nhưng lại phụ thuộc vào thời tiết, nếu phát triển quá lớn sẽ chưa thể lường trước được những biến đổi tiêu cực đến môi trường sinh thái.

Trước tình hình trên, việc sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo để bổ sung và tiến tới thay thế cho việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch là vấn đề cần được quan tâm với lý do như: nhiên liệu hóa thạch sẽ cạn kiệt, chống hiệu ứng nhà kính, phát triển bền vững kinh tế và xã hội, dành dụm các nguồn hoá thạch và tránh những biến cố quan trọng (khủng hoảng địa lý về dầu khí, hạt nhân) có thể gây ra chiến tranh... Đây là cuốn giáo trình được biên soạn để phục vụ cho độc giả là sinh viên, kỹ sư trong các trường kỹ thuật. Sách bao gồm 5 chương. Trong đó, Chương 1: Năng lượng mặt trời, Chương 2: Năng lượng sinh khối, Chương 3: Năng lượng gió, Chương 4: Địa nhiệt, Chương 5: Các dạng năng lượng khác.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Cấp quyết định	Kết quả tham gia	Năm	Ghi chú
1	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ LĐ-TBXH 241/QĐ-LĐTBXH	Huấn luyện thí sinh đạt huy chương Bạc tại hội thi tay nghề Asean 2010, Thái Lan	2011	

2	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công Thương 2109/QĐ-BCT	Huấn luyện thí sinh đạt <i>huy chương Vàng</i> tại hội thi tay nghề Bộ Công Thương 2012	2012	
3	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ LĐ-TBXH 920/QĐ-LĐTBXH	Huấn luyện thí sinh đạt <i>huy chương Vàng</i> tại hội thi tay nghề Quốc gia 2012	2012	
4	Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai 3232/QĐ-UBND	Huấn luyện thí sinh đạt <i>huy chương Vàng</i> tại hội thi tay nghề Quốc gia 2012	2012	
5	Bằng khen của BCH Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam 371/QĐ-TLĐ	Huấn luyện thí sinh đạt <i>huy chương Bạc</i> tại hội thi tay nghề Asean 2012, Indonesia	2013	
6	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua Bộ Công Thương 6853/QĐ-BCT	Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua " <i>Đạy tốt, Học tốt</i> " góp phần xây dựng và phát triển ngành Công Thương Việt Nam trong giai đoạn 2011-2013	2013	

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định).....

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/ PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá).

Luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ đối với một giảng viên trong khoa, đối với một đoàn viên công đoàn và đối với một đảng viên trong chi bộ.

2. Thâm niên đào tạo:

Tổng số 15 năm.

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ).

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo đúng quy định hiện hành)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HD đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy		Tổng số giờ giảng/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2010-2011				3	410	-	410

2	2011-2012			1	2	461	-	461
3	2012-2013			2	2	509	-	509
3 năm học cuối								
4	2016-2017			1	3	675	-	675
5	2017-2018				2	365	-	365
6	2018-2019				2	302	-	302

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh ngữ và Nhật ngữ.

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☐:

– Học ĐH ☐; Tại nước:

– Bảo vệ luận án ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ☐; Tại nước:

– Thực tập dài hạn (> 2 năm) ☐; Tại nước:

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

– Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☒:

– Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Anh ngữ.

– Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Khoa Cơ khí, Trường Đại học Konkuk, Seoul, Hàn Quốc.

d) Đối tượng khác ☒; Diễn giải:

– Chuyên gia nghề điện lạnh Đông Nam Á (Worldskills Asean), tham gia công tác biên soạn đề thi và chấm thi tay nghề Asean 2010 tại Bangkok – Thái lan.

– Chuyên gia nghề điện lạnh Thế giới (Worldskills International), tham gia công tác biên soạn đề thi và chấm thi tay nghề thế giới 2011 tại London – Vương Quốc Anh.

– Chuyên gia trưởng nghề điện lạnh Bộ Công Thương, tham gia công tác biên soạn đề thi và chấm thi tay nghề điện lạnh Bộ Công Thương 2012.

– Chuyên gia trưởng nghề điện lạnh Quốc gia, tham gia công tác biên soạn đề thi và chấm thi tay nghề điện lạnh Quốc gia 2012.

– Chuyên gia nghề điện lạnh Đông Nam Á (Worldskills Asean), tham gia công tác biên soạn đề thi và chấm thi tay nghề Asean 2012 tại Indonesia.

– Chuyên gia nghề điện lạnh Thế giới (Worldskills International), tham gia công tác biên soạn đề thi và chấm thi tay nghề thế giới 2013 tại Leipzig – Cộng hòa Liên bang Đức.

– Thư ký tòa soạn Tạp chí khoa học Trường đại học Công nghiệp TP.HCM năm 2014.

= Ban biên tập (Editorial Board) Tạp chí Asian Journal of Applied Science and Engineering từ năm 2012 đến nay.

= Cộng tác viên tại Phòng thí nghiệm trọng điểm Quốc gia về Điều khiển số và Kỹ thuật hệ thống từ năm 2010 đến 2014.

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng):

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từđến.....	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Lê Quốc Kháng		x	x		04/2012-10/2012	DHSPKT TP.HCM	2012
2	Nguyễn Thành Trí		x	x		09/2013-04/2014	DHCN TP.HCM	2014
3	Nguyễn Thị Thoiri My		x	x		10/2013-07/2014	DHCN TP.HCM	2014

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học:

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

a) Trước khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MN hoặc CB, phản biên soạn	Xác nhận của CSGDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
...						

b) Sau khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phản biên soạn	Xác nhận của CSGDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
1	Phương pháp sai phân hữu hạn - Ứng dụng	TK	ĐHQG TP.HCM - 2009	1 (V.T. Hào)	MM	

	trong cơ học lưu chất tính toán và truyền nhiệt					
2	Thiết kế hệ thống cấp thoát nước công trình	HD	ĐHQG TP.HCM - 2009, tái bản 2009	1 (N.T. Hào)	MM	
3	Thiết kế lò hơi	GT	ĐHQG TP.HCM - 2009, tái bản 2011	1 (N.T. Hào)	MM	976/QĐ-ĐHCN
4	Kỹ thuật cháy - Lý thuyết và ứng dụng	TK	ĐHQG TP.HCM - 2010, tái bản 2011	1 (N.T. Hào)	MM	2084/QĐ-ĐHCN
5	Nhà máy nhiệt điện	GT	ĐHCN TP.HCM - 2011	1 (N.T. Hào)	MM	2084/QĐ-ĐHCN
6	Thiết kế hệ thống thông gió và điều hoà không khí	HD	ĐHQG TP.HCM - 2011	1 (N.T. Hào)	MM	
7	Năng lượng tái tạo	GT	ĐHQG TP.HCM - 2012	1 (N.T. Hào)	MM	976/QĐ-ĐHCN
8	Lý thuyết bảo toàn năng lượng	TK	ĐHQG TP.HCM - 2014	1 (N.T. Hào)	MM	
9	Giáo trình Kỹ thuật năng lượng tái tạo	GT	ĐHQG TP.HCM - 2015	2 (N.T. Hào, N.H. Bích)	CB, Chương 1+3+4+5 (3-68; 103- 239)	1526/QĐ-ĐHNL- ĐT
10	Kỹ thuật lạnh	GT	ĐHQG TP.HCM - 2016	1 (N.T. Hào)	MM	

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phản ứng viên soạn đánh dấu từ trang..... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329)

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Nghiên cứu quá trình cháy nhiên liệu và quá trình hình thành khí NO _x -CO trong buồng đốt turbine khí	CN	CS2010-KT.02/NCCB cấp Cơ sở	2010-2011	2011
2	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo máy CNC tạo mẫu bằng công nghệ ISS		ĐT-PTNTĐ.2011-G/06 cấp Nhà nước	2011-2013	2013
3	Nghiên cứu quá trình cháy và hình thành khí thải NO _x -CO khi đốt nhiên liệu LPG trong buồng đốt công nghiệp bằng mô hình mô phỏng CFD và CHEMKIN	CN	CS2015-KT.01/NCCB cấp Cơ sở	2015-2016	2016

Các chữ viết tắt: CT: chương trình; ĐT: đề tài; CN: chủ nhiệm; PCN: phó chủ nhiệm; TK: thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học và bằng phát minh, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

a) Trước khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	Numerical model of FO fuel burning in swirling boiler's	2 (N.T. Hào, N.T.	Proceeding of IX International			2	126-131	2004

	combustor	(<i>Nam</i>)	Conference EMF					
2	Một ứng dụng mô hình số của dòng phun rối xoáy hai pha không đẳng nhiệt trong buồng đốt	2 (<i>N.T. Hào, N.T. Nam</i>)	Tạp chí phát triển khoa học công nghệ			8/5	33-37	2005
3	An application of finite difference method in the problem of natural convection near to heated flate plate	6 (<i>K.Ar anaso v, N.H. A. Kiet, N.T. Hào...</i>)	Proceeding of X International Conference EMF			1	264-270	2005
4	Ứng dụng phương pháp khối hữu hạn giải hệ phương trình dòng phun rối xoáy hai pha không đẳng nhiệt trong buồng đốt	2 (<i>N.T. Hào, N.T. Nam</i>)	Tạp chí khoa học và công nghệ các Trường đại học kỹ thuật			58	25-28	2006
5	Ứng dụng kỹ thuật tạo lưới trong bài toán mô phỏng dòng phun rối xoáy hai pha không đẳng nhiệt	3 (<i>N.T. Hào, N.T. Nam, H.Đ. Liên</i>)	Tạp chí khoa học kỹ thuật nông nghiệp			4/6	112-116	2006
6	An Application of $k_g-k_p-\epsilon_g-\epsilon_p$ Turbulence Model to Simulate Two-phase Non-isothermal Swirling Turbulent Flow in Combustion Chamber	3 (<i>N.T. Hào, N.T. Nam, I.S. Antonov</i>)	Proceeding of XI International Conference EMF			2	121-132	2006
7	Nghiên cứu mô phỏng số trường áp suất, nhiệt độ, thành phần pha và tốc độ phản ứng	2 (<i>N.T. Hào, N.T. Nam</i>)	Hội nghị khoa học và công nghệ gắn với thực tiễn lần 2,				18	2006

	hoá học của dòng phun rối xoáy hai pha không đẳng nhiệt trong buồng đốt		Viện khoa học và công nghệ Việt Nam					
8	Nghiên cứu thực nghiệm đầu đốt tạo xoáy và ảnh hưởng của hệ số xoáy lên quá trình cháy dòng phun rối xoáy hai pha	2 (N.T. Hào, N.T. Nam)	Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ			10/11	48-56	2007
9	Nghiên cứu mô phỏng số phân bố vận tốc của dòng phun rối xoáy hai pha không đẳng nhiệt trong buồng đốt lò hơi công nghiệp	2 (N.T. Hào, N.T. Nam)	Tạp chí Khoa học & Công nghệ Nhiệt			75	2-6	2007
10	Nghiên cứu chế tạo đầu đốt tạo xoáy và ảnh hưởng của hệ số xoáy trong quá trình cháy dòng phun rối xoáy hai pha đến hiệu suất nhiệt bằng thực nghiệm	3 (N.T. Hào, N.T. Nam, H.Đ. Liên)	Tuyển tập Công trình Hội nghị Cơ học Toàn quốc lần thứ 8, Hà Nội			3	179-186	2007
11	Study the Relation between Parameters of Two-phase Non-isothermal Swirling Turbulent Flow in Combustion Chamber Using MacCormack Method	3 (I.S. Antonov, N.T. Hào, N.T. Nam)	Proceeding of XII International Conference EMF			2	9-16	2007
12	Nghiên cứu mô phỏng số động năng rối và tốc độ tiêu tán rối quá trình cháy dòng	2 (N.T. Hào, N.T. Nam)	Tạp chí Khoa học & Công nghệ Nhiệt			84	14-17	2008

	phun rối xoáy hai pha không đẳng nhiệt trong buồng đốt công nghiệp							
13	Ứng dụng phần mềm tính toán dòng phun rối xoáy hai pha không đẳng nhiệt thiết lập biểu đồ quan hệ giữa nhiệt độ và tốc độ phản ứng cháy	3 (N.T. Hào, H.Đ. Liên, N.T. Nam)	Báo cáo tại Hội nghị Khoa học Công nghệ Cơ khí chế tạo toàn quốc lần thứ nhất, TP.HCM					2008
14	Ứng dụng phần mềm tính toán dòng phun rối xoáy hai pha không đẳng nhiệt thiết lập biểu đồ quan hệ giữa áp suất và tốc độ phản ứng cháy	3 (N.T. Hào, H.Đ. Liên, N.T. Nam)	Báo cáo tại Hội nghị Khoa học Công nghệ Cơ khí chế tạo toàn quốc lần thứ nhất, TP.HCM					2008
15	An application of the two-phase non-isothermal swirling turbulent jet's software to define relationship between pressure and burning reaction speed	4 (N.T. Hào, I.S. Antonov, Vo Tuyen, N.T. Nam)	Proceeding of XIII International Conference EMF			2	19-23	2008
16	An application of the two-phase non-isothermal swirling turbulent jet's software to define relationship between temperature and burning reaction speed	4 (N.T. Hào, I.S. Antonov, Vo Tuyen, N.T. Nam)	Proceeding of XIII International Conference EMF			2	13-18	2008

b) Sau khi bảo vệ học vị TS

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	Ứng dụng phần mềm tính toán dòng phun rối xoáy hai pha không đẳng nhiệt thiết lập biểu đồ quan hệ giữa thành phần các pha và tốc độ phản ứng cháy	1 (N.T. Hào)	Tạp chí Khoa học & Công nghệ Nhiệt			89	9-11	2009
2	Nghiên cứu quá trình hình thành khí thải NO _x trong buồng đốt công nghiệp bằng mô hình mô phỏng kết hợp CFD và CRN 6 thành phần	2 (N.T. Hào, J.K. Park)	Tạp chí Năng lượng Nhiệt			98	11-14	2011
3	A Simple Chemical Reactor Network Simulation for CO Emission Prediction in Lean Premixed Gas Turbine Combustor	3 (N.T. Hào, N.T. Nam, I.S. Antonov)	Proceeding of XIV International Conference FPEPM			2	100-105	2011
4	Nghiên cứu quá trình hình thành khí thải CO trong buồng đốt công nghiệp sử dụng ống pilot phun nhiên liệu bằng mô hình CFD - CRN 8 thành phần	1 (N.T. Hào)	Tạp chí Cơ khí Việt Nam			4	89-93	2013
5	A chemical reactor network for oxides of nitrogen emission	1 (N.T. Hào)		Journal of Thermal Science - Springer		23/3	279-284	2014

	prediction in gas turbine combustor			(SCIE) IF 0.678				
6	Nghiên cứu quá trình hình thành khí thải CO trong buồng đốt công nghiệp không sử dụng ống phun pilot bằng mô hình mô phỏng kết hợp CFD và CRN 6 thành phần	1 (N.T. Hào)	Tạp chí Cơ khí Việt Nam			1+2	140-144	2014
7	Improved understanding of k-ε turbulence model for non-homogenous two-phase flows in industrial combustor	1 (N.T. Hào)	Asia Business Consortium Journal, USA Chapter EI			2/1	9-20	2014
8	Nghiên cứu quá trình hình thành khí thải NOx trong buồng đốt sử dụng ống pilot phun nhiên liệu bằng mô hình mô phỏng kết hợp CFD và CRN 8 thành phần	1 (N.T. Hào)	Tạp chí Cơ khí Việt Nam			4	57-62	2015
9	Nghiên cứu xây dựng phần mềm tính toán lượng khí thải khi thiêu xác gia cầm dịch bệnh	1 (N.T. Hào)	Hội nghị Khoa học và Công nghệ toàn quốc về cơ khí lần thứ IV, TP.HCM				788-794	2015
10	Chemical reactor network application to predict the emission of nitrogen oxides in an industrial combustion chamber	1 (T.H. Nguyễn)		Combustion Explosion and Shock Waves - Springer (SCIE) IF 1.114		53/4	406-410	2017

11	Improved chemical reactor network application for predicting the emission of nitrogen oxides in a lean premixed gas turbine combustor	1 (T.H. Nguyen)		Combustion Explosion and Shock Waves - Springer (SCIE) IF 1.114		55/3	267-273	2019
----	---	--------------------	--	---	--	------	---------	------

– Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS: 03 bài.

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/Số	Trang	Năm công bố
1	A chemical reactor network for oxides of nitrogen emission prediction in gas turbine combustor	1 (N.T. Hao)	Journal of Thermal Science - Springer (IF 0.678)		23/3	279-284	2014
2	Chemical reactor network application to predict the emission of nitrogen oxides in an industrial combustion chamber	1 (T.H. Nguyen)	Combustion Explosion and Shock Waves - Springer (IF 1.114)		53/4	406-410	2017
3	Improved chemical reactor network application for predicting the emission of nitrogen oxides in a lean premixed gas turbine combustor	1 (T.H. Nguyen)	Combustion Explosion and Shock Waves - Springer (IF 1.114)		55/3	267-273	2019

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
...				

– Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng, ...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
...				

– Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

– Tham gia xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành Công nghệ Kỹ thuật Nhiệt, trường đại học Nông Lâm TP HCM.

– Tham gia xây dựng chương trình đào tạo chuyên ngành Kỹ thuật Nhiệt – Lạnh, trường đại học Công nghiệp TP HCM.

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

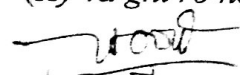
- Thời gian được cấp bằng TS, được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TPHCM, ngày 12... tháng 6... năm 2019

Người đăng ký
(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thanh Hào

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN NƠI ĐANG LÀM VIỆC

– Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai;

Đúng với dữ liệu được lưu trữ ở Trường.

– Về giai đoạn ứng viên thuộc biên chế giảng viên đại học và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này.

Xác nhận ứng viên hoàn thành nhiệm vụ từ khi được biên chế của trường từ 2014 đến nay.

Những trường hợp khác, người khai tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai.

TPHCM, ngày 17..tháng 02..năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)



GS.TS. Nguyễn Hay